

Số: 84/2025/QĐST-HNGĐ

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 186/2025/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 09 năm 2025, giữa:

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1995 và ông Nguyễn Thanh Đ - Sinh năm: 1996; Địa chỉ: 2 H, phường H, TP Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 09 năm 2025.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh Đ và bà Nguyễn Thị T kết hôn vào năm 2018 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam (nay là xã H, TP Đà Nẵng), hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất hòa, tính tình không hợp nhau dẫn đến cuộc sống không có hạnh phúc, nay ông Nguyễn Thanh Đ và bà Nguyễn Thị T xác định không còn tình cảm và không thể tiếp tục chung sống với nhau, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông Nguyễn Thanh Đ và bà Nguyễn Thị T đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông bà đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà.

[2]. Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Thanh Đ và bà Nguyễn Thị T có 02 con chung: Nguyễn Nhã Uyên T1, sinh ngày 02/07/2018 và Nguyễn Song Tuấn K, sinh ngày 28/08/2022, ly hôn, ông bà thống nhất giao cả 02 con cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, ông Nguyễn Thanh Đ cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi 02 con đủ 18 tuổi.

[3]. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Thanh Đ và bà Nguyễn Thị T xác định không có.

[4]. Về nợ chung: Ông Nguyễn Thanh Đ và bà Nguyễn Thị T xác định không có.

[5]. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) ông Nguyễn Thanh Đ và bà Nguyễn Thị T chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thuận tình ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1995 và ông Nguyễn Thanh Đ - Sinh năm: 1996; Địa chỉ: 2 H, phường H, TP Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Thanh Đ và bà Nguyễn Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 29/2018, ngày 02/5/2018 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam (nay là xã H, TP Đà Nẵng), không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ban hành Quyết định này).

+ *Về quan hệ con chung:* Ông Nguyễn Thanh Đ và bà Nguyễn Thị T có 02 con chung: Nguyễn Nhã Uyên T1, sinh ngày 02/07/2018 và Nguyễn Song Tuấn K, sinh ngày 28/08/2022, ông bà thống nhất:

Giao cho 02 con chung cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Nhã Uyên T1, sinh ngày 02/07/2018 và Nguyễn Song Tuấn K, sinh ngày 28/08/2022 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Ông Nguyễn Thanh Đ cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi 02 con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10/2025.

Các bên đương sự có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

+ *Về tài sản chung:* Ông Nguyễn Thanh Đ và bà Nguyễn Thị T không có.

+ *Về nợ chung:* Ông Nguyễn Thanh Đ và bà Nguyễn Thị T không có

Lệ phí giải quyết việc HNGĐ-ST: 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* Ông Nguyễn Thanh Đ và bà Nguyễn Thị T chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng ông bà đã nộp tại biên lai thu số 0002198 ngày 03 tháng 9 năm 2025, tại Thi hành án dân sự tp Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND KV4;
- Phòng THADS KV4;
- UBND xã Hà Nha, TP Đà Nẵng;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Phan Văn Trình